

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG: THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP

LÊ DUY HÙNG*

TÓM TẮT

Bài báo đề cập thực trạng đạo đức của học sinh (HS) ở một số trường trung học phổ thông (THPT) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM). Kết quả khảo sát cho thấy một bộ phận không nhỏ HS có những hành vi vi phạm đạo đức như: nói tục, chửi thề; gây gổ đánh nhau; bỏ giờ, trốn học; hút thuốc lá; vô lễ với thầy cô (mức độ thỉnh thoảng). Cá biệt một số HS có hành vi ở mức độ thường xuyên. Từ thực trạng đó, chúng tôi tìm hiểu những nguyên nhân, đồng thời kiến nghị một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức (GDĐĐ) cho HS.

Từ khóa: đạo đức học sinh trung học phổ thông, thực trạng, nguyên nhân và giải pháp.

ABSTRACT

Ethics education for students in secondary schools: the situation, causes and solutions

The article mentions the ethics situation of students in some secondary schools in Ho Chi Minh City. The survey results show that there are many students who have some ethics violation behaviours such as: swearing, quarreling, bullying, playing truancy, smoking, and being disrespectful of their teachers on a sometime basis. Exceptionally, some students have such bad behaviours on a regular basis. From this situation, we tried to figure out the causes so as to propose some solutions to improve the quality of ethics education for students.

Keywords: ethics for students in secondary school, situation, cause and solution.

1. Đặt vấn đề

Đảng, Nhà nước và ngành giáo dục Việt Nam luôn chú trọng việc giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ cho HS ở tất cả các cấp học, đặc biệt coi trọng GDĐĐ cho thế hệ tương lai của đất nước. Bác Hồ đã từng dạy: “Đạo đức là cái gốc rất quan trọng”, “Nếu thiếu đạo đức, con người sẽ không phải là con người bình thường và cuộc sống xã hội sẽ không phải là cuộc sống xã hội bình thường, ổn định” [2, tr.65].

Hiện nay, sự nghiệp đổi mới ở nước ta đang có những bước phát triển trên quy mô lớn, trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Cơ chế thị trường, nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần đang phát huy tác dụng, tạo nên những thành tựu trong nền kinh tế của đất nước. Nhưng bên cạnh đó, kinh tế thị trường cũng ngày càng bộc lộ những mặt trái của nó, gây ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống tinh thần, sự cảm thụ văn hóa – nghệ thuật cũng như trong tâm lý – đạo đức của các tầng lớp dân cư trong xã hội. Những ảnh hưởng đó ngày càng len lỏi, thấm thấu vào mọi quan hệ xã hội, làm sai lệch các chuẩn mực giá

* GV, Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Tây Nam Á

trị, dẫn đến sự suy thoái đạo đức của một bộ phận xã hội, ảnh hưởng xấu đến thế hệ trẻ. Hiện tượng suy thoái về đạo đức, mờ nhạt về lí tưởng, chạy theo lối sống thực dụng của một số thanh niên, HS làm ảnh hưởng tới chất lượng GDĐĐ trong nhà trường.

Như chúng ta đã biết, tam giác nhà trường – gia đình – xã hội có quan hệ chặt chẽ với nhau, cùng ảnh hưởng đến sự phát triển hành vi, đạo đức và nhân cách của HS. Vì vậy, việc khảo sát, đánh giá đúng thực trạng, nguyên nhân để tìm kiếm giải pháp nhằm nâng cao chất lượng GDĐĐ cho HS THPT là một vấn đề có tính cấp thiết.

Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi trình bày về thực trạng đạo đức và GDĐĐ cho HS ở một số trường THPT trên địa bàn TPHCM. Đồng thời, phân tích nguyên nhân và đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường công tác GDĐĐ cho HS THPT hiện nay.

2. Giải quyết vấn đề

Theo triết học Mác – Lê-nin, đạo đức được hiểu là hệ thống các quy tắc của đời sống xã hội và hành vi con người, nó quy định những nghĩa vụ của người này với người khác, nghĩa vụ của con người đối với xã hội. Đạo đức là một tố chất người, với tính chất con người xã hội. Trong cuộc sống con người, đạo đức có những biểu hiện cụ thể qua hành vi, cử chỉ, nét mặt, lời nói... Đạo đức cũng là

cái ẩn tàng sâu kín bên trong thuộc các yếu tố động cơ, nhu cầu, lương tâm mang tính trừu tượng, không dễ phán đoán để ứng xử hợp lí.

Trong những năm gần đây, qua các phương tiện thông tin đại chúng và thực tiễn cuộc sống, chúng ta thấy rằng đạo đức của thanh niên, HS nói chung, trên địa bàn TPHCM nói riêng đang tồn tại nhiều vấn đề đáng lo ngại. Số HS phổ thông vi phạm pháp luật, vô lễ với người lớn, thầy cô; nói tục, chửi thề; gây gổ đánh nhau; gian dối, trộm cắp, thậm chí cướp giật; ham chơi, đua đòi... ngày càng nhiều; tính chất ngày càng nghiêm trọng.

Để tìm hiểu thực trạng đạo đức của HS THPT trên địa bàn TPHCM, chúng tôi đã sử dụng phương pháp nghiên cứu chính là điều tra bằng bảng hỏi trên lượng mẫu là 120 HS (dựa trên số phiếu điều tra hợp lệ) ở 3 trường: THPT Nguyễn Hữu Thọ - Quận 4, THPT Trần Quang Khải – Quận 11, THPT Nguyễn Chí Thanh – quận Tân Phú. Bên cạnh đó, chúng tôi còn thực hiện khảo sát với 60 giáo viên (GV) gồm GV chủ nhiệm, GV bộ môn của 3 trường nêu trên để bổ sung cứ liệu nghiên cứu.

2.1. Nhận thức và thực trạng đạo đức của HS ở một số trường THPT ở TPHCM

2.1.1. Nhận thức của HS về những hành vi vi phạm đạo đức (xem bảng 1)

Bảng 1. Nhận thức của HS về những hành vi vi phạm đạo đức

STT	Nội dung	Mức độ							
		Rất không tốt		Không tốt		Bình thường		Rất bình thường	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Việc bỏ học, trốn giờ, theo bạn là một hành vi	47	39,2	61	50,8	8	6,7	4	3,3
2	Theo bạn, việc nói tục, chửi thề, chửi bậy là một hành vi	51	42,4	53	44,2	14	11,7	2	1,7
3	Việc gian lận trong kiểm tra, thi cử theo bạn đó là một hành vi	48	40	56	46,6	11	9,2	5	4,2
4	Việc vi phạm luật khi tham gia giao thông là một hành vi	25	20,8	73	60,8	20	16,7	2	1,7
5	Vô lễ với thầy cô là một hành vi	73	60,8	41	34,1	3	2,5	3	2,5
6	Uống rượu bia, hút thuốc là một hành vi	52	43,3	49	40,8	15	12,5	4	3,3

Bảng 1 cho thấy hầu hết HS đều nhận thấy rằng các hành vi vi phạm đạo đức là không tốt hoặc rất không tốt. Điều đó thể hiện HS có nhận thức khá đầy đủ về vấn đề đạo đức, điển hình như: khi được hỏi *vô lễ với thầy cô là một hành vi vi phạm đạo đức?* Thì có tới 60,8% HS cho rằng đây là hành vi rất không tốt, và không tốt là 34,1%. Hay như hành vi *nói tục, chửi thề, chửi bậy* có tới 42,4% HS cho rằng đây là hành vi rất không tốt, 44,2% HS cho đó là hành vi không tốt. Tuy nhiên, bên cạnh những HS có nhận thức đúng đắn về những hành vi vi phạm đạo đức, thì còn một số ít HS chưa nhận thức đầy đủ. Ví dụ, khi được hỏi về hành vi *vi phạm giao thông* thì có tới 16,7% HS cho rằng đó là hành vi bình thường. Tiếp đến là hành vi *uống rượu bia, hút thuốc lá*, có 12,5% HS xem đó là hành vi bình thường. Mặc dù chỉ chiếm số lượng

rất thấp nhưng điều này sẽ dẫn tới sự lệch lạc về đạo đức của các em, đồng thời có thể lây lan đến những HS khác. Nguyên nhân một phần là do gia đình và nhà trường chưa quan tâm giáo dục các em tốt.

2.1.2. Thực trạng đạo đức của HS ở một số trường phổ thông trên địa bàn TPHCM hiện nay

Trong những năm gần đây, chất lượng giáo dục toàn diện ở các trường phổ thông trên địa bàn TP đã đạt được những kết quả khả quan. Đa số các em HS đều có ý thức tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, nhân cách của mình và phấn đấu học tốt. Bên cạnh những kết quả đáng khích lệ thì tỉ lệ HS vi phạm các chuẩn mực đạo đức ở các mức độ khác nhau ngày càng tăng. Số liệu HS vi phạm đạo đức trên địa bàn TPHCM được thể hiện ở bảng 2 sau đây:

Bảng 2. Hành vi vi phạm đạo đức của HS ở các trường THPT trên địa bàn TPHCM

TT	Nội dung biểu hiện	Mức độ							
		Không bao giờ		Thỉnh thoảng		Thường xuyên		Rất thường xuyên	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Việc gây gổ đánh nhau trong trường và bên ngoài đối với bạn diễn ra như thế nào?	70	53,8	41	34,2	9	7,5		
2	Bạn đã bao giờ uống rượu bia và hút thuốc lá chưa?	86	71,7	34	28,3				
3	Bạn đã bao giờ tham gia vào việc chơi bài, cá độ?	90	75	25	20,8	4	3,3	1	0,8
4	Trong quá trình học tập bạn đã bao giờ có hành vi vô lễ, thiếu tôn trọng GV?	87	72,5	31	25,8	2	1,7		
5	Với bạn việc nói tục, chửi thề, chửi bậy diễn ra như thế nào?	37	30,8	60	50	15	12,5	8	6,7
6	Trong quá trình tham gia giao thông bạn có bao giờ vi phạm các quy định về an toàn giao thông?	88	73,3	27	22,5	5	4,2		
7	Bạn đã bao giờ gian lận trong kiểm tra, thi cử?	75	62,5	31	25,8	12	10	2	1,7
8	Việc bỏ giờ, trốn học đối với bạn diễn ra như thế nào	73	60,8	32	26,7	9	7,5	6	5

Bảng 2 cho thấy tỉ lệ HS vi phạm các chuẩn mực đạo đức là không nhỏ. Số HS có hành vi vi phạm nhiều nhất là: chửi thề, chửi bậy; gây gổ, đánh nhau; trốn học, bỏ giờ và gian lận trong thi cử. Điều đáng lo ngại hiện nay là tình trạng HS nói tục, chửi thề, chửi bậy chiếm một tỉ lệ tương đối cao. Khi được hỏi: *Với bạn việc nói tục, chửi thề, chửi bậy diễn ra như thế nào?* thì có tới 50% HS cho biết là *thỉnh thoảng* và 12% nói rằng *thường xuyên* có những hành vi đó.

Một hiện tượng đáng báo động hiện nay là tình trạng HS gây gổ đánh nhau

ngày càng nhiều, không chỉ có HS nam, mà có cả HS nữ. Khi được hỏi: *Việc gây gổ đánh nhau trong trường và bên ngoài đối với bạn diễn ra như thế nào?* thì có tới 34,2% HS cho biết là *thỉnh thoảng*. Nguyên nhân chủ yếu là do xích mích trong tình bạn, tình yêu, kết bè, kết nhóm để đón đường đánh trả thù nhau... Nhiều khi các em còn dùng cả hung khí như dao, kiếm... Điều này là do ảnh hưởng của phim ảnh, trò chơi bạo lực trên mạng, các em thích đánh nhau, đánh họ bạn để ra oai “đại ca”.

Hiện tượng HS bỏ giờ, trốn học, khi

được hỏi về vấn đề này thì có tới 26,7% thừa nhận là *thỉnh thoảng* và 7,5% *thường xuyên*. Đây là những em chưa có ý thức trong học tập, thiếu sự quan tâm của gia đình, các em thường bỏ giờ, trốn học đi chơi bi-a, chơi game, la cà quán xá, do học yếu, ham chơi nên bị bạn bè xấu lôi kéo, dẫn đến vi phạm các chuẩn mực đạo đức, thậm chí là vi phạm pháp luật.

Ngoài ra, số HS có những hành vi vi phạm: gian lận trong thi cử; hút thuốc lá; vô lễ với GV; chơi bài, cá độ; vi phạm giao thông cũng chiếm một tỉ lệ đáng kể.

Điều này gây ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường sư phạm.

2.2. Những nguyên nhân dẫn tới hành vi vi phạm các chuẩn mực đạo đức của HS ở một số trường THPT

Số HS có hành vi vi phạm các chuẩn mực đạo đức không nhiều so với tổng số HS của toàn TP, tuy nhiên nó lại có ảnh hưởng không nhỏ và dễ lây lan trong tập thể HS. Để tìm những nguyên nhân trên, chúng tôi tiến hành khảo sát ý kiến của 60 người là GV chủ nhiệm, GV bộ môn, công tác quản lí. Kết quả thể hiện ở bảng 3 sau đây:

Bảng 3. Những nguyên nhân ảnh hưởng đến hành vi tiêu cực đạo đức của HS

TT	Các nguyên nhân	Số ý kiến	Tỉ lệ %	Xếp bậc
1	Gia đình, xã hội chưa quan tâm giáo dục các em đầy đủ	52	87,6	1
2	Người lớn chưa gương mẫu	49	76,7	2
3	Quản lí GDĐĐ của nhà trường chưa chặt chẽ	43	71,6	4
4	Nội dung GDĐĐ chưa thiết thực	41	68,3	5
5	Những biến đổi về tâm sinh lí lứa tuổi	44	73,3	3
6	Tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường	37	61,6	6
7	Một bộ phận thầy cô chưa quan tâm GDĐĐ cho HS	29	48,3	8
8	Ảnh hưởng của sự bùng nổ thông tin, truyền thông	26	43,3	9
9	Chưa có sự phối hợp tốt giữa các lực lượng giáo dục	34	56,6	7
10	Sự quản lí GDĐĐ của xã hội chưa đồng bộ	20	33,3	12
11	Phim ảnh, sách báo không lành mạnh, các trò chơi trên mạng	23	38,3	11
12	Nhiều đoàn thể xã hội chưa quan tâm đến GDĐĐ	19	31,6	13
13	Sự tác động của pháp luật chưa nghiêm, chưa chặt chẽ	14	23,3	14
14	Tệ nạn xã hội	25	41,6	10

Bảng 3 cho thấy có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến hành vi tiêu cực về đạo đức của HS, có thể chia làm 3 nhóm nguyên nhân chủ yếu sau:

- *Nguyên nhân từ gia đình:* Gia đình là cái nôi của sự hình thành và phát triển nhân cách của trẻ thơ. Trình độ văn hóa, lối sống, phương pháp giáo dục của gia đình có ảnh hưởng lớn đến nhân cách của trẻ. Thực tế hiện nay ở TP, phần lớn HS có hành vi vi phạm các chuẩn mực đạo đức (mà chúng tôi trình bày ở bảng 2) thường ở các nhóm gia đình như: Thứ nhất, những gia đình có kinh tế khó khăn, bố mẹ không có điều kiện quan tâm đến việc học hành của con cái. Thứ hai, ở những gia đình có điều kiện kinh tế tốt, nhưng do cha mẹ nuông chiều, đáp ứng mọi nhu cầu vật chất mà ít quan tâm đến đời sống tinh thần và những đặc điểm phát triển tâm sinh lí lứa tuổi của con cái. Bố mẹ chỉ lo làm giàu mà khoán trắng việc giáo dục con cái cho nhà trường. Thứ ba, ở những gia đình vợ chồng sống không hạnh phúc, các mối quan hệ trong gia đình thiếu chuẩn mực giữa bố mẹ và con cái, bố mẹ luôn trong tình trạng mâu thuẫn hoặc đã li hôn, có thành viên trong gia đình sa vào nghiện hút, rượu chè, cờ bạc... Sự thiếu gương mẫu của người lớn chính là điều kiện để trẻ học tập những thói hư tật xấu.

- *Nguyên nhân từ phía nhà trường:* Ban giám hiệu một số trường, đôi lúc chưa nắm bắt kịp thời các hiện tượng vi phạm đạo đức của HS để răn đe, ngăn chặn kịp thời. Năng lực của một số GV chủ nhiệm lớp còn nhiều hạn chế, chưa đi sâu đi sát từng HS để nắm bắt hoàn cảnh

riêng của từng em, tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của HS. Một số GV bộ môn chưa chú trọng việc “dạy chữ” để “dạy người”, có ý nghĩ rằng GDĐĐ cho HS là việc của GV chủ nhiệm, của Ban giám hiệu nhà trường. Một số ít GV và thậm chí cả cán bộ quản lí đôi lúc còn thiếu gương mẫu trong đạo đức, lối sống, chưa thực sự là “*Tấm gương sáng để HS noi theo*”. Việc áp dụng các phương pháp GDĐĐ còn cứng nhắc, thậm chí áp dụng sai nguyên tắc: xem nhẹ yếu tố thuyết phục, thô bạo trong đối xử với HS...

- *Nguyên nhân từ xã hội:* Trong xu thế toàn cầu hóa về kinh tế, văn hóa, nền kinh tế nước ta đang từng bước chuyển mình trong thời kì mở cửa. Cơ chế thị trường đã len lỏi vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, làm cho nhiều giá trị đạo đức truyền thống ngày càng bị xói mòn. Cùng với những thành quả đạt được về xây dựng kinh tế thì chúng ta không thể phủ nhận mặt trái của nó đó là làm xuất hiện ngày càng nhiều những tệ nạn xã hội như: rượu chè, cờ bạc, nghiện hút, trộm cắp... Trước những cám dỗ của đồng tiền, không ít HS đã bị sa ngã.

Sự buông lỏng trong quản lí của các cấp, các ngành về các hoạt động dịch vụ văn hóa đã làm xuất hiện ngày càng nhiều các tụ điểm văn hóa không lành mạnh ở gần trường học, các tụ điểm này dùng đủ mọi cách để lôi kéo HS vào các điểm giải trí như: bi-a, game, chat... nhằm phục vụ lợi ích kinh tế riêng của họ. Đây là nguyên nhân quan trọng dẫn đến hiện tượng HS trốn học, gây gổ đánh nhau, thậm chí vi phạm pháp luật.

- *Nguyên nhân chủ quan từ phía HS:*

Đó là những biến đổi tâm sinh lí lứa tuổi HS THPT. Do các đa điểm tâm, sinh lí tuổi dậy thì, tình cảm của các em chưa bền vững, không ổn định, khả năng làm chủ bản thân, “sức đề kháng”, bản lĩnh còn yếu trước những tác động tiêu cực từ môi trường bên ngoài... nên dễ phát sinh mặc cảm, sự bồng bột, cả tin... Điều này tạo cơ hội cho những hiện tượng tiêu cực trong xã hội xâm nhập vào tư tưởng, tình cảm của các em.

- Các nguyên nhân từ việc quản lí, phối hợp của các lực lượng giáo dục: Các tổ chức chính trị xã hội nói chung và tổ chức Đoàn Thanh niên nói riêng trong một số trường THPT hoạt động chưa hiệu quả, sự phối kết hợp với nhà trường trong GDĐĐ cho HS chưa tốt.

Sự phối hợp giữa nhà trường và công an, chính quyền địa phương chưa tốt: một số HS vi phạm pháp luật có lúc trở thành “quả bóng” đá từ “sân” trường THPT sang “sân” công an, chính quyền địa phương, và ngược lại.

Khi tìm hiểu những nguyên nhân trên, chúng tôi cũng nhận được kết quả từ phía HS như sau: Khi được hỏi: *Theo bạn, những nguyên nhân nào dẫn đến những hành vi vi phạm đạo đức của HS hiện nay?* Có tới 20,8% cho rằng cha mẹ chưa quan tâm, gương mẫu; 29,1% tác động từ phim ảnh, sách báo không lành mạnh; 23,3% do nhà trường chưa giáo dục chặt chẽ; 26,7 HS không chịu rèn luyện. Khi được hỏi: *Theo bạn, nguyên nhân nào dẫn đến việc HS hay nói tục, chửi thề?* 40,8% cho rằng nói theo bạn bè; 26,6% do tác động từ môi trường xung quanh; 18,3% là hành vi tự phát;

14,1% nói theo cha mẹ, người lớn.

Như vậy, có thể thấy nguyên nhân cơ bản của việc HS có những hành vi vi phạm đạo đức hiện nay là do: gia đình, nhà trường, môi trường xã hội và từ chính bản thân các em.

2.3. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng GDĐĐ cho HS THPT

Xuất phát từ thực trạng và các nguyên nhân đã nêu, căn cứ vào mục tiêu và nhiệm vụ của bậc học THPT trong giai đoạn hiện nay, chúng tôi đề xuất một số giải pháp tăng cường GDĐĐ cho HS THPT trên địa bàn TP.

2.3.1. Nội dung GDĐĐ phải được xác định dựa trên cơ sở tâm lí lứa tuổi của đối tượng HS

Từ góc độ tâm lí học giáo dục nhân cách, vấn đề GDĐĐ cho HS phổ thông là quá trình hình thành hệ thống thái độ, hành vi, kĩ năng ứng xử (còn gọi là kĩ năng sống) phù hợp với thuần phong mỹ tục, quy chế - pháp lí của xã hội. Có những kĩ năng đó HS sẽ hình thành khả năng ứng xử xã hội một cách thích hợp trong mọi tình huống, đáp ứng sự mong đợi của người lớn, tức phù hợp với phong tục tập quán, truyền thống và quy định pháp lí xã hội. Từ góc độ tâm lí học, nội dung GDĐĐ không là gì khác ngoài hệ thống kiến thức, kĩ năng ứng xử trong mọi tình huống của cuộc sống đời thường như trong gia đình (thái độ, hành vi ứng xử với mọi người trong gia đình phù hợp với từng vai: ông, bà, bố, mẹ...), trong lớp học (bạn bè, thầy cô)...

2.3.2. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ GV – công nhân viên về GDĐĐ cho HS

Phải làm cho toàn thể cán bộ GV, công nhân viên thấy rõ tầm quan trọng và sự cấp thiết của công tác GDĐĐ cho HS trong giai đoạn hiện nay. Từ đó nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm, tích cực tham gia hoạt động nhằm góp phần nâng cao chất lượng GDĐĐ cho học sinh nói riêng và chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường nói chung.

Đối với cán bộ quản lí: Phải quán triệt mọi chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước, các quy chế của Bộ giáo dục và Đào tạo, chỉ thị của Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác GDĐĐ cho HS.

Đối với GV bộ môn: Nâng cao ý thức trách nhiệm GDĐĐ cho HS thông qua bài giảng trên lớp và lối sống mẫu mực của người thầy.

Đối với cán bộ Đoàn: Cần phải có những định hướng hoạt động xuyên suốt trong năm học với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thiết thực tạo ra một sân chơi bổ ích nhằm nâng cao GDĐĐ cho HS.

Đối với GV chủ nhiệm lớp: Là người trực tiếp GDĐĐ cho HS, có vai trò quan trọng trong quá trình hình thành nhân cách của HS. Vì vậy, trước hết GV chủ nhiệm phải là người nắm vững những đặc điểm tâm sinh lí của HS, nắm được đặc điểm tính cách và hoàn cảnh gia đình của mỗi HS; trên cơ sở đó, có những biện pháp tác động phù hợp.

2.3.3. Về phía gia đình

Gia đình đóng một vai trò rất quan trọng trong việc hình thành nhân cách con người. Gia đình là ngôi trường đầu tiên của con người, từ đó những đứa trẻ học được cách làm người. Vì thế, muốn

cho con cái trở thành người tốt, gia đình phải là nơi để mọi người sống yêu thương, nâng đỡ và đùm bọc lẫn nhau. Các thế hệ cùng chung sống phải biết quan tâm lẫn nhau, tạo cho thế hệ trẻ một nền tảng đạo đức tốt. Hay nói cách khác, những người trẻ sẽ học tập theo nếp sống của ông bà, cha mẹ trong gia đình. Gia đình phải sống hạnh phúc, hài hòa với nhau thì người trẻ sẽ cảm nhận được những giá trị cao đẹp như: hạnh phúc, lắng nghe, yêu thương, tha thứ, nâng đỡ và chấp nhận những khác biệt của nhau...

Bên cạnh đó, trong một thế giới đang đề cao sự thỏa mãn tức thời, những ham muốn bản năng, thì gia đình có vai trò rất quan trọng trong việc khơi dậy ý thức về cái tốt và cái xấu, về cái đáng làm và không nên làm.

2.3.4. Tổ chức phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội, sinh ra và lớn lên trong môi trường gia đình – nhà trường và xã hội. Ở mỗi môi trường dù lớn hay nhỏ đều diễn ra quá trình giáo dục, giáo dưỡng con người. Trong đó, nhà trường giữ vai trò hết sức đặc biệt – nhà trường là thể chế xã hội có chức năng chuyên trách về giáo dục, có vai trò chủ đạo trong công tác giáo dục thế hệ trẻ. Trong quá trình phát triển nhân cách toàn diện của HS, không thể thiếu sự kết hợp giáo dục giữa nhà trường – gia đình và xã hội, sự phối hợp này tạo ra môi trường thuận lợi, sức mạnh tổng hợp để giáo dục HS. Theo chúng tôi, để làm tốt những vấn đề nêu trên, thì cần phải thực hiện một số

nội dung sau:

- Nhà trường, gia đình và xã hội thống nhất mục tiêu GDĐĐ cho HS theo định hướng xã hội chủ nghĩa của Đảng và Nhà Nước đã đề ra; từ đó, thống nhất về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức GDĐĐ cho HS. Nhà trường chủ động làm rõ để các bậc cha mẹ HS thấy được những khả năng, ưu thế của giáo dục gia đình, giúp họ nhận thức một cách sâu sắc trách nhiệm, nghĩa vụ trong việc “nuôi con khỏe, dạy con ngoan”. Gia đình tạo môi trường thuận lợi cho việc giáo dục toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất đối với con cái, đồng thời phối hợp cùng nhà trường để nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Nhà trường phối hợp với cộng đồng xã hội để quản lí và giáo dục HS, nắm tình hình HS, những nguồn thông tin tin

cậy nơi HS cư trú, từ đó giúp GV đánh giá đúng HS và tìm ra những biện pháp giúp các em hoàn thiện nhân cách. Nhà trường phối hợp với cộng đồng giáo dục truyền thống dân tộc, bản sắc văn hóa địa phương, tình yêu quê hương đất nước.

3. Kết luận

Để phát triển xã hội bền vững, những nhà giáo dục và những người có trách nhiệm phải tìm ra một hướng đi đúng đắn cho thế hệ trẻ hôm nay. Trong giá trị đạo đức, cần định hướng để họ có lí tưởng sống, biết xây dựng cuộc sống trên những giá trị cao đẹp. Đồng thời, mọi người cần quan tâm đến những giá trị đạo đức, nhất là cần áp dụng những cách giáo dục mới vào việc đào tạo thế hệ trẻ vì họ là rường cột của xã hội. Giáo dục theo lối mới là giáo dục bằng tình thương yêu, nâng đỡ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vũ Trọng Dung (2005), *Giáo trình đạo đức Mác - Lê-nin*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Hồ Chí Minh (1983), *Về đạo đức*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Người phản biện khoa học: TS. Hồ Văn Liên

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 24-5-2013; ngày phản biện đánh giá: 20-7-2013;
ngày chấp nhận đăng: 29-7-2013)